KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C

TỪ CHỈ SỰ VẬT.CÂU KIỂU AI LÀ GÌ?

Tuần: 2 Tiết: 14 Ngày dạy: 12/9/2023

|  |  |
| --- | --- |
|  | I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ trong học tập, hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.- Có thói quen tích cực, tự giác tham gia vào các nhiệm vụ học tập.- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.- Bước đầu làm quen với từ chỉ sự vật và câu giới thiệu.Tìm và đặt được câu giới thiệu một bạn cùng lớp.II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌCGV :Tranh minh họa, máy tínhHS : vở, SGK |

 III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS |
|  | 1. KHỞI ĐỘNG- GV cho HS bắt bài hát- GV giới trực tiếp vào bài Ngày hôm qua đâu rồi (tiết 4) | HS hát |
|  | 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨCHoạt động 1: Luyện từ- GV giới thiệu yêu cầu của bài tập 3.- Cho quan sát tranh và đặt câu hỏi:+ *Có bao nhiêu bức tranh?* *+ Trong tranh là gì?*- GV mời vài HS nêu. GV nhận xét.- GV làm mẫu tranh 1. - GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc mẫu, thảo luận nhóm nhỏ để tìm từ ngữ phù hợp với từng tranh. GV lưu ý: Mỗi tranh HS có thể nói các từ ngữ khác nhau. VD: Tranh 2: *bạn nam, bạn nữ/ đôi bạn,*…- GV mời HS chia sẻ trước lớp.- GV nhận xét.- GV yêu cầu HS tìm thêm một số từ ngữ chỉ người, đồ vật, con vật, cây cối | - HS nghe.- HS trả lời: *Có 8 bức tranh, trong tranh là người, đồ vật, con vật, cây cối,…*- HS chú ý lắng nghe.- HS thảo luận nhóm, trình bày trước lớp, HS khác nhận xét. *1. Cô giáo**2. Bạn bè**3. Sách**4. Bút**5. Con mèo**6. Con trâu**7. Cây dừa**8. Cây cam*- HS thực hiện yêu cầu của GV. |
|  | Hoạt động 2: Luyện câu1. Nhận diện câu giới thiệu

–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4a, quan sát các đáp án (GV có thể giải thích thêm: Câu giới thiệu là câu được dùng để cho biết một vài điều cần thiết, như họ tên, nghề nghiệp, chức vụ, quan hệ,… của bản thân hoặc một người nào đó). – Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, chọn đáp án đúng (Em là học sinh lớp Hai). – Yêu cầu HS nêu và giải thích lí do chọn đáp án thứ nhất. – GV nhận xét1. Đặt câu giới thiệu

- GV mời 2 HS đọc yêu cầu của bài tập 4b, quan sát câu mẫu.- GV yêu cầu HS đặt câu theo yêu cầu bài tập trong nhóm nhỏ.- GV cho HS chơi trò chơi *Truyền hoa* để nói miệng câu vừa đặt.- GV nhận xét câu.- GV cho HS viết vào vở 1 – 2 câu giới thiệu một bạn cùng lớp. | - HS đọc yêu cầu bài tập.- HS chú ý lắng nghe.- HS làm việc theo nhóm đôi.- HS chọn *Em là học sinh lớp Hai* và giải thích lí do.- HS chú ý lắng nghe.- HS đọc yêu cầu.- HS thực hành theo nhóm.- HS thực hành nói trước lớp bằng cách chơi trò chơi. *Bạn Hưng là lớp trưởng lớp em.*- HS thực hành viết vào vở. |
|  | 3. VẬN DỤNG– Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động: Trao đổi với bạn hoặc người thân những việc em cần làm để không lãng phí thời gian cuối tuần. - GV hướng dẫn những nội dung có thể trao đổi với bạn bè hoặc người thân: + Những việc em thường làm vào cuối tuần và thời gian em làm mỗi việc. + Những khoảng thời gian trống + Những việc em nên làm vào những khoảng thời gian trống. + … – GV có thể tổ chức cho HS thực hiện hoạt động theo nhóm nhỏ ở lớp hoặc trao đổi với người thân ở nhà. – HS nói trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét | - HS đọc yêu cầu.- HS trao đổi trong nhóm.-Hs thực hiện- Vài HS chia sẻ. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *4.CỦNG CỐ-DẶN DÒ**- Nhận xét bài học tiết học, chuẩn bị bài sau.* | *-HS trả lời, thực hiện* |

IV/ Điều chỉnh sau bài dạy ( nếu có)